

# MỘT SỐ BIỆN PHÁP HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC TỰ HỌC CHO HỌC SINH TRONG DẠY HỌC MÔN TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI Ở LỚP 3

Bùi Thị Thường<sup>1</sup>,  
Nguyễn Hồng Dương<sup>1,+</sup>,  
Phạm Văn Anh<sup>2</sup>,  
Bùi Lệ Thu<sup>2</sup>,  
Hoàng Thị Kim Anh<sup>2</sup>,  
Trần Tô Phương Mai<sup>3</sup>

<sup>1</sup>Trường Đại học Hải Phòng;  
<sup>2</sup>Sinh viên K22, Trường Đại học Hải Phòng;  
<sup>3</sup>Sinh viên K23, Trường Đại học Hải Phòng  
+ Tác giả liên hệ • Email: duongnh@dhhp.edu.vn

## Article history

Received: 25/12/2023

Accepted: 16/01/2024

Published: 20/02/2024

## Keywords

Self-study competence,  
primary school, Nature and  
Society 3

## ABSTRACT

Self-study competence is one of the core competencies mentioned in the 2018 General Education Program. Therefore, forming and developing self-study competence for students right from the elementary level plays an important role necessary for the development of students' competences and qualities. The study presents three measures to develop self-study competence for students in teaching Nature and Society in grade 3. Teaching practice shows that when students are given opportunities by teachers to explore and acquire knowledge, along with being positive and proactive in learning, children will form and develop their own self-study competence.

## 1. Mở đầu

Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đã và đang hướng đến việc chuyển từ mục tiêu dạy học theo hướng tiếp cận nội dung sang dạy học tiếp cận phát triển năng lực cho người học. Một trong những yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 là phát triển cho HS 05 phẩm chất và 10 năng lực cốt lõi, với các mức độ phù hợp ở từng cấp học, từ tiểu học, THCS đến THPT; trong đó năng lực tự học (NLTH) là một trong những năng lực chung, cần hình thành và phát triển cho HS (Bộ GD-ĐT, 2018a). Đặc biệt, việc hình thành, phát triển NLTH cho HS ngay từ cấp tiểu học là rất quan trọng và cần thiết, làm nền tảng giúp các em có khả năng học tập ở các cấp cao hơn và tự học suốt đời.

Tự nhiên và Xã hội là môn học bắt buộc ở các lớp 1, 2, 3, được xây dựng dựa trên nền tảng khoa học cơ bản, ban đầu về tự nhiên và xã hội; môn học cung cấp cơ sở quan trọng cho việc học tập các môn Khoa học, Lịch sử và Địa lí ở lớp 4, lớp 5 và các môn khoa học tự nhiên, khoa học xã hội ở các lớp trên (Bộ GD-ĐT, 2018b). Cũng theo hướng dẫn của Bộ GD-ĐT (2018b), Chương trình giáo dục phổ thông môn Tự nhiên và Xã hội 2018 góp phần hình thành, phát triển cho HS tình yêu con người, thiên nhiên; đức tính chăm chỉ; ý thức bảo vệ sức khỏe của bản thân, gia đình, cộng đồng; ý thức tiết kiệm, giữ gìn, bảo vệ tài sản; tinh thần trách nhiệm với môi trường sống; các năng lực chung và năng lực khoa học. Để phát triển các phẩm chất, năng lực cho HS tiểu học, GV cần đổi mới từ phương pháp dạy học tới phương thức kiểm tra, đánh giá HS theo hướng tiếp cận năng lực.

Với HS tiểu học, khả năng nhận thức về thế giới xung quanh còn những hạn chế, chưa tích lũy được nhiều kinh nghiệm sống, khả năng tự học của các em chưa cao. Do vậy, ở các trường tiểu học, GV còn gặp những khó khăn nhất định trong việc phát triển năng lực nói chung và NLTH cho HS nói riêng. Bài báo trình bày một số khái niệm và đề xuất biện pháp hình thành và phát triển NLTH cho HS trong dạy học môn Tự nhiên và Xã hội ở lớp 3.

## 2. Kết quả nghiên cứu

### 2.1. Một số vấn đề lý luận

#### 2.1.1. Khái niệm “năng lực”

Theo Từ điển tiếng Việt, năng lực là khả năng, điều kiện chủ quan hoặc tự nhiên sẵn có của con người để thực hiện một hành động nào đó; là phẩm chất tâm lí và sinh lí, tạo cho con người khả năng hoàn thành một loại hoạt động với chất lượng cao (Hoàng Phê và cộng sự, 2008). Theo Hoàng Hòa Bình (2016), năng lực có 2 đặc trưng cơ bản là “được bộc lộ, thể hiện qua hoạt động” và “đảm bảo hoạt động có hiệu quả, đạt kết quả mong muốn”. Theo Nguyễn Công Khanh và Đào Thị Oanh (2019), năng lực là khả năng làm chủ những hệ thống kiến thức, kĩ năng, thái độ và vận hành (kết nối) chúng một cách hợp lí vào thực hiện thành công nhiệm vụ hoặc giải quyết hiệu quả vấn đề đặt ra của cuộc sống.

Trong bài báo này, chúng tôi đồng nhất khái niệm “năng lực” theo quan điểm của Chương trình giáo dục phổ thông 2018: Năng lực là thuộc tính cá nhân được hình thành, phát triển nhờ tố chất sẵn có và quá trình học tập, rèn luyện, cho phép con người huy động tổng hợp các kiến thức, kỹ năng và thuộc tính cá nhân khác như hứng thú, niềm tin, ý chí,... thực hiện thành công một loại hoạt động nhất định, đạt kết quả mong muốn trong những điều kiện cụ thể (Bộ GD-ĐT, 2018a).

### 2.1.2. Khái niệm “năng lực tự học”

Theo Thái Duy Tuyên (2008), “tự học” là hoạt động độc lập của người học, tự chiếm lĩnh tri thức, kỹ năng, kỹ xảo. Theo Từ điển Giáo dục học, “tự học” là quá trình người học tự thực hiện các hoạt động học tập, mỗi cá nhân hoạt động, lĩnh hội kiến thức khoa học và rèn luyện kỹ năng thực hành mà không có sự quản lý trực tiếp từ phía cơ sở đào tạo hoặc sự hướng dẫn trực tiếp của GV (Bùi Hiền và cộng sự, 2005).

Theo Phan Thị Thanh Hội và Kiều Thị Thu Giang (2016), “NLTH” là khả năng người học độc lập, tự giác từ việc xác định mục tiêu, thiết kế và thực hiện kế hoạch học tập đến việc tự đánh giá và điều chỉnh quá trình học tập nhằm tối ưu hóa quá trình lĩnh hội kiến thức, phát triển kỹ năng và năng lực học tập. Theo Nguyễn Cảnh Toàn và cộng sự (2001), “NLTH” được hiểu là một thuộc tính kỹ năng rất phức hợp, bao gồm kỹ năng và kỹ xảo, cần gắn bó với động cơ và thói quen tương ứng, giúp người học có thể đạt được những yêu cầu mà công việc đặt ra. Theo Trần Ngọc Lan và Huỳnh Thái Lộc (2016), để phát triển NLTH cho HS, GV cần rèn luyện cho HS các kỹ năng như: lập kế hoạch tự học; thu thập thông tin; khai thác thông tin từ các tư liệu học tập (quan sát, ghi chép, tóm tắt ý chính, lập dàn ý, trả lời câu hỏi, bài tập,...); tự thể hiện và tự đánh giá.

Có thể hiểu: “NLTH” là một thành tố cơ bản của năng lực học tập; là khả năng tự suy nghĩ, hoạt động dựa trên sự phối hợp giữa kiến thức, kỹ năng và thái độ của người học để thực hiện có hiệu quả các hoạt động học tập. NLTH tuy là có yếu tố “bẩm sinh” ở mỗi người nhưng cần được rèn luyện thường xuyên thông qua các hoạt động thực tiễn, nếu không đây sẽ chỉ là khả năng tiềm ẩn của con người.

### 2.1.3. Các thành tố và biểu hiện của năng lực tự học

Dựa trên Chương trình giáo dục phổ thông 2018 của Bộ GD-ĐT (2018a), chúng tôi đưa ra cấu trúc của NLTH của HS tiểu học gồm 4 thành tố tương ứng với các biểu hiện như sau (xem bảng 1):

Bảng 1. Cấu trúc NLTH của HS tiểu học

STT	Các thành tố	Biểu hiện
1	Xác định được mục tiêu học tập	Xác định được những kiến thức, kỹ năng cần đạt
2	Xây dựng kế hoạch tự học	Lập được thời gian biểu để thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ học tập
3	Thực hiện kế hoạch tự học	- Thu thập/tìm kiếm thông tin. - Lựa chọn và xử lý thông tin. - Biết đặt các câu hỏi để xác định vấn đề bài học. - Thực hiện các hoạt động học tập.
4	Tự đánh giá và điều chỉnh	- Nhận ra những ưu, nhược điểm của bản thân dựa trên kết quả đạt được. - Khắc phục và điều chỉnh những sai sót, hạn chế, tự điều chỉnh cách học.

## 2.2. Một số biện pháp hình thành và phát triển năng lực tự học cho học sinh trong dạy học môn Tự nhiên và Xã hội ở lớp 3

Việc hình thành và phát triển NLTH cho HS ngay từ cấp tiểu học nhằm nâng cao kết quả học tập của HS và chất lượng giáo dục của nhà trường. NLTH không chỉ mang lại ý nghĩa cho bản thân người học mà còn góp phần nâng cao chất lượng dạy học ở trường phổ thông nói chung và trường tiểu học nói riêng. Khi HS đã hình thành được NLTH, các em sẽ chủ động tìm tòi, sáng tạo để chiếm lĩnh kho tàng tri thức của nhân loại. Chúng tôi đề xuất 03 biện pháp hình thành và phát triển NLTH cho HS như sau:

### 2.2.1. Hình thành cho học sinh kỹ năng khai thác sách giáo khoa và tài liệu tham khảo trong dạy học môn Tự nhiên và Xã hội ở lớp 3

\* *Mục đích của biện pháp:* Giúp HS hình thành và phát triển khả năng tìm kiếm, thu thập và khai thác thông tin từ các tài liệu học tập - một trong những kỹ năng quan trọng, góp phần phát triển NLTH cho HS tiểu học.

\* *Cách thức thực hiện biện pháp:* Trong dạy học, GV không chỉ cung cấp kiến thức cho HS mà còn cần trang bị cho các em phương pháp học tập và rèn luyện các kỹ năng tự học như: kỹ năng thu thập tài liệu, kỹ năng đọc sách giáo khoa, tài liệu tham khảo,... Nếu HS không có phương pháp tự đọc sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, các em sẽ gặp

nhiều khó khăn trong quá trình lĩnh hội kiến thức. Để hình thành cho HS kỹ năng khai thác sách giáo khoa và tài liệu tham khảo trong dạy học môn Tự nhiên và Xã hội ở lớp 3, GV có thể hướng dẫn HS thực hiện theo các bước sau:

- Bước 1: Xác định mục đích khi đọc tài liệu;
- Bước 2: Tiến hành đọc nhanh tài liệu và xác định các yêu cầu liên quan đến nội dung bài học;
- Bước 3: Từ các nhiệm vụ đã xác định ở bước 2, thông qua đọc tài liệu, HS phân tích để trả lời các yêu cầu đó;
- Bước 4: HS dựa trên thông tin đã tổng hợp được để tổng kết vấn đề.

*Ví dụ:*

Trước khi học bài “Truyền thống trường em” (Tự nhiên và Xã hội 3, tr 26), GV giao cho HS tự đọc và khai thác sách giáo khoa trước ở nhà. HS thực hiện khai thác sách giáo khoa ở nhà theo các bước:

- *Bước 1:* Xác định mục tiêu khi đọc tài liệu. Ở bước này, HS cần xác định mục đích khi đọc sách giáo khoa bài “Truyền thống trường em” (Tự nhiên và Xã hội 3, tr 26). Mục đích chính khi đọc là tìm hiểu quá trình hình thành và phát triển của ngôi trường tiểu học mà em đang theo học.

- *Bước 2:* HS đọc nhanh bài “Truyền thống trường em” trong sách giáo khoa và trả lời được các yêu cầu cơ bản liên quan đến nội dung bài học sau: + Tên trường (qua các thời kì (nếu có)), thời gian thành lập trường, đội ngũ lãnh đạo nhà trường từ khi thành lập trường đến nay; + Những dấu mốc quan trọng của nhà trường kể từ khi thành lập đến nay; + Các thành tích mà nhà trường đạt được; + Các tấm gương GV và HS tiêu biểu; + Nêu những cảm xúc của em khi tìm hiểu về quá trình hình thành và phát triển của nhà trường, những việc em sẽ làm để phát triển nhà trường.

- *Bước 3:* HS lựa chọn nội dung trong các ý chính đã xác định, thông qua đọc sách giáo khoa và các tài liệu tham khảo khác (nếu có), tìm kiếm thông tin để thực hiện các yêu cầu cơ bản đã xác định ở bước 2. Thông tin càng chi tiết, cụ thể và rõ ràng, càng giúp ích cho HS trong việc tìm hiểu về quá trình hình thành và phát triển, truyền thống của nhà trường.

- *Bước 4:* HS dựa trên thông tin đã đọc để tổng kết vấn đề. HS có thể thực hiện một bài báo cáo ngắn về quá trình hình thành và phát triển của ngôi trường em đang theo học, trong đó nêu cảm nghĩ của em khi tìm hiểu về truyền thống của nhà trường, những việc em có thể làm để giúp ích cho sự phát triển của nhà trường. Sau đó, GV có thể cho HS trình bày trong giờ học, góp ý, chỉnh sửa để hoàn thiện bản báo cáo.

#### 2.2.2. Hướng dẫn học sinh xây dựng kế hoạch tự học

\* *Mục đích của biện pháp:* Giúp HS biết xây dựng kế hoạch tự học phù hợp và thực hiện kế hoạch đó một cách có hiệu quả. Thông qua việc kiểm tra, nhận xét, góp ý của GV, giúp HS có cơ sở để tự đánh giá, điều chỉnh kế hoạch học tập nhằm đạt kết quả cao.

\* *Cách thức thực hiện biện pháp:* Để tự học đạt hiệu quả, đòi hỏi mỗi HS cần tiến hành xây dựng kế hoạch tự học thường xuyên và liên tục. GV cần hướng dẫn HS cách xây dựng kế hoạch học tập ngay từ tiết học đầu tiên của môn học, một chương hay một chủ đề cụ thể. GV cần giới thiệu sơ lược về chương trình, nội dung và phương pháp học một cách khái quát nhất để HS có thể tự xây dựng cho mình một kế hoạch học tập phù hợp.

GV có thể hướng dẫn HS xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập với các yêu cầu sau: + Xây dựng được kế hoạch học tập khoa học, giúp các em có mục tiêu cụ thể để thực hiện. GV cần trang bị cho các em ý thức tự giác học tập, có phương pháp tự học, tự củng cố kiến thức trước và sau giờ học; + Thực hiện kế hoạch học tập một cách khoa học, sử dụng hợp lý thời gian học tập; có kế hoạch và thời gian biểu tự học phù hợp với điều kiện của bản thân; + Có biện pháp để thực hiện kế hoạch đề ra và có thể tự điều chỉnh kế hoạch một cách linh hoạt,... nhằm đạt được các mục tiêu học tập.

Thực tế cho thấy, nhiều HS khi thực hiện các nhiệm vụ học tập còn mang tính “ngẫu hứng”, chưa hình dung được toàn bộ quá trình tự học của bản thân. Trong khi đó, với một khối lượng kiến thức lớn, HS phải hoàn thành chỉ trong một thời gian nhất định. Do vậy, GV cần có những hướng dẫn, giúp HS lập được kế hoạch học tập khoa học, với các nhiệm vụ học tập vừa sức, phù hợp với nội dung, điều kiện, thời gian của các em. Sau khi HS đã xây dựng kế hoạch học tập, GV cần có sự kiểm tra, giám sát, sau đó nhận xét, góp ý về việc thực hiện kế hoạch học tập của các em.

*Ví dụ:* Trước khi dạy học bài: “Phòng tránh hỏa hoạn khi ở nhà” (Tự nhiên và Xã hội 3, tr 12), GV có thể hướng dẫn HS xây dựng khung kế hoạch tự học trước ở nhà như sau (xem bảng 2):

*Bảng 2. Bảng kế hoạch tự học bài: “Phòng tránh hỏa hoạn khi ở nhà” (Tự nhiên và Xã hội 3)*

STT	Nguyên nhân dẫn đến cháy nhà	Một số vật dễ gây cháy	Những thiệt hại khi cháy nhà	Một số cách phòng cháy nhà
1				
2				
3				
.....				

### 2.2.3. Đánh giá kết quả học tập của học sinh theo hướng phát triển năng lực tự học

\* *Mục đích của biện pháp:* Nhằm thúc đẩy, cải thiện việc phát triển NLTH của HS.

\* *Cách thức thực hiện biện pháp:* Đánh giá kết quả học tập môn học thường được thực hiện thông qua đánh giá quá trình và đánh giá tổng kết. Để đánh giá NLTH của HS trong mỗi bài học môn Tự nhiên và Xã hội, cần dựa trên những mục tiêu ban đầu được đặt ra. Quá trình đánh giá có thể được tiến hành theo các giai đoạn chuẩn bị bài học, tham gia các hoạt động học tập ở lớp và sau bài học, tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng của HS nhằm giúp các em có thể tự kiểm tra, đánh giá hiệu quả của quá trình học tập, nhận thấy được những kết quả đã đạt được, ưu và nhược điểm của bản thân.

*Ví dụ:* Khi GV cho HS tự đánh giá kết quả học tập của bản thân trong dạy học nội dung: “Một số bộ phận của thực vật” (Tự nhiên và Xã hội 3, tr 54), GV có thể xây dựng và đưa ra tiêu chí đánh giá kết quả học tập của HS theo hướng phát triển NLTH như sau (xem bảng 3):

*Bảng 3. Tiêu chí đánh giá kết quả học tập của HS trong dạy học bài “Một số bộ phận của thực vật” (Tự nhiên và Xã hội 3, tr 54) theo hướng phát triển NLTH cho HS*

Tiêu chí	Các mức độ đạt được		
	Hoàn thành tốt	Hoàn thành	Chưa hoàn thành
1. Chuẩn bị	Chuẩn bị đầy đủ các đồ dùng, tranh ảnh, vật mẫu theo yêu cầu của GV.	Đã chuẩn bị đồ dùng tranh ảnh, đồ dùng, vật mẫu, nhưng chưa đầy đủ.	- Chưa chuẩn bị được tranh ảnh, đồ dùng, vật mẫu nào. - Chưa sẵn sàng tham gia các hoạt động học tập.
2. Tham gia các hoạt động học tập trong quá trình tìm hiểu về một số bộ phận của thực vật và chức năng của chúng	Nêu được ít nhất một ý kiến cá nhân trong quá trình tìm hiểu về các bộ phận của thực vật và chức năng của chúng.	Không nêu được ý kiến cá nhân trong quá trình tìm hiểu về các bộ phận của thực vật và chức năng của chúng.	Không nêu được ý kiến cá nhân trong quá trình tìm hiểu về các bộ phận và chức năng của thực vật.
3. Tham gia các hoạt động học tập sau khi tìm hiểu xong về một số bộ phận của thực vật và chức năng của chúng	- Nêu được đầy đủ, rõ ràng về các bộ phận của thực vật. - Mô tả được quá trình tìm tòi, tự học và nêu được những kiến thức, kĩ năng thu được sau quá trình học tập.	- Nêu được các bộ phận của thực vật nhưng chưa đầy đủ, rõ ràng. - Mô tả được quá trình tìm tòi, tự học nhưng chưa nêu được những kiến thức, kĩ năng thu được sau quá trình học tập.	- Chưa nêu được kiến thức về các bộ phận của thực vật. - Chưa mô tả được các bước cơ bản của quá trình tìm tòi, tự học; chưa nêu được những kiến thức, kĩ năng thu được sau quá trình học tập.
3. Tự đánh giá	Nêu được rõ ràng những điều bản thân đã làm được hoặc chưa làm được trong quá trình tham gia các hoạt động học tập do GV tổ chức.	Nêu được những điều bản thân đã làm được hoặc chưa làm được trong quá trình tham gia các hoạt động học tập do GV tổ chức nhưng còn sơ sài và chưa đầy đủ.	Chưa nêu được những việc bản thân đã làm được hoặc chưa làm được trong quá trình tham gia các hoạt động học tập do GV tổ chức.
4. Đánh giá đồng đẳng	- Chỉ ra được những bạn đã tham gia tốt hoặc chưa tốt trong quá trình học tập và giải thích rõ ràng cho sự đánh giá, bình chọn của bản thân. - Rút kinh nghiệm cho bản thân từ những điều đã học được từ các bạn.	- Chỉ nêu được những bạn đã tham gia tốt hoặc chưa tốt trong quá trình học tập nhưng chưa giải thích được sự bình chọn của bản thân. - Rút kinh nghiệm cho bản thân.	Chưa chỉ ra được những bạn đã tham gia tốt hoặc chưa tốt trong quá trình học tập.

### 3. Kết luận

Chúng tôi đã đề xuất 03 biện pháp phát triển NLTH cho HS trong dạy học môn Tự nhiên và Xã hội ở lớp 3. Tuy nhiên, việc áp dụng các biện pháp này vào quá trình dạy học đòi hỏi GV cần có sự linh hoạt, dựa trên từng đối tượng

người học, các giai đoạn học tập khác nhau. Trong quá trình dạy học, việc phát triển NLTH cho HS luôn gắn liền với tạo động cơ, nhu cầu tự học tập cho các em; giúp HS tích cực, chủ động tìm tòi, khám phá những kiến thức của môn học, vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học và kinh nghiệm của bản thân để giải quyết các nhiệm vụ học tập. Hình thành và phát triển NLTH là quá trình thường xuyên, lâu dài, đòi hỏi sự kiên trì của GV, sự tham gia của gia đình HS và các tổ chức xã hội.

#### Tài liệu tham khảo

- Bộ GD-ĐT (2018a). *Chương trình giáo dục phổ thông - Chương trình tổng thể* (ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT).
- Bộ GD-ĐT (2018b). *Chương trình giáo dục phổ thông môn Tự nhiên và Xã hội* (ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT).
- Bùi Hiền, Vũ Văn Tảo, Nguyễn Văn Giao, Nguyễn Hữu Quỳnh (2005). *Từ điển Giáo dục học*. NXB Từ điển Bách khoa.
- Hoàng Hòa Bình (2015). Năng lực và đánh giá theo năng lực. *Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh*, 6(71), 21-32.
- Hoàng Phê (chủ biên, 2008). *Từ điển tiếng Việt*. NXB Đà Nẵng.
- Nguyễn Cảnh Toàn (chủ biên), Nguyễn Kỳ, Vũ Văn Tảo, Bùi Tường (2001). *Quá trình dạy - Tự học*. NXB Giáo dục.
- Nguyễn Công Khanh (chủ biên), Đào Thị Oanh (2019). *Giáo trình kiểm tra, đánh giá trong giáo dục*. NXB Đại học Sư phạm.
- Phan Thị Thanh Hội, Kiều Thị Thu Giang (2016). Phát triển năng lực tự học cho học sinh trong dạy học chương “Cảm ứng” (Sinh học 11). *Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt tháng 7*, 184-189.
- Thái Duy Tuyên (2008). *Phương pháp dạy học truyền thống và đổi mới*. NXB Giáo dục.
- Trần Ngọc Lan, Huỳnh Thái Lộc (2016). Phát triển năng lực tự học cho học sinh - Một năng lực cốt lõi của công dân thế kỉ XXI. *Tạp chí Giáo dục*, 388, 45-47.